

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 275-KH/TU ngày 23/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 275-KH/TU ngày 23/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (*Chỉ thị số 31-CT/TW*);

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 142/TTr-SLĐTBXH ngày 25/7/2024,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới đảm bảo đúng mục đích, quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

- Đẩy mạnh công tác thực hiện hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động nhằm phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, nhất là tai nạn lao động xảy ra tại các công trình xây dựng, hầm mỏ; đảm bảo sức khỏe, tính mạng, tài sản, an toàn, vệ sinh lao động đối với công dân, người lao động làm việc trong nước cũng như làm việc ở nước ngoài.

- Góp phần cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tỷ lệ tai nạn lao động chết người và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân góp phần vào sự phát triển bền vững của quốc gia.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai Chỉ thị số 31-CT/TW phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của cả hệ

thống chính trị trong thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới ngày càng hiệu quả với các mục tiêu như sau:

- Mục tiêu 1: Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm.
- Mục tiêu 2: Hằng năm số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/ năm.
- Mục tiêu 3: Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đảm bảo quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và xã hội; bảo đảm tài sản, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng lao động, người lao động và Nhà nước.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

- Phát huy tối đa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn, vệ sinh lao động trong các hội viên, đoàn viên và Nhân dân, tăng cường tổ chức đối thoại, thương lượng, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

3. Tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật

Rà soát, kiến nghị bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng

ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tích cực cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên sâu về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Định kỳ đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, kiến nghị bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thường xuyên quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu.

5. Tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có chuyên môn về an toàn, vệ sinh lao động

Quan tâm đến công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu

vực không có quan hệ lao động. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

6. Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp

- Đầu tư mạnh hơn cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường lao động.

- Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước sâu rộng tới toàn tỉnh.

7. Tăng cường công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra; đặc biệt phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời báo cáo cho các cấp, chính quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, cho người sử dụng lao động và người lao động đưa vào kế hoạch công tác hàng năm. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng

cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

- Thường xuyên phối hợp tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo chuyên sâu về công tác an toàn vệ sinh lao động cho các cán bộ làm công tác lao động của cấp huyện; cho người sử dụng lao động, cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động, cán bộ an toàn vệ sinh viên và người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiết kiệm chi phí huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho các nhóm đối tượng theo quy định, đồng thời để đáp ứng nhu cầu thực tế của các đơn vị, doanh nghiệp.

- Chủ trì tổ chức việc tăng cường tần suất kiểm tra, thanh tra (liên ngành và chuyên ngành) việc tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời báo cáo cho các cấp, chính quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Y tế

- Đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động.

- Chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát môi trường lao động, khám sức khỏe người lao động.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện công tác thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường/cấp Giấy phép môi trường đối với các dự án, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là các cơ sở có nguy cơ gây ô

niêm môi trường trong việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động.

4. Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan rà soát, kiến nghị bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

5. Sở Nội vụ

Trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Tổ chức thẩm định việc kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác an toàn vệ sinh lao động từ cấp tỉnh đến cấp huyện theo quy định của pháp luật.

b) Tổng hợp, trình UBND tỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn, trong đó có nội dung về chuyên môn an toàn vệ sinh lao động để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có cơ sở triển khai thực hiện.

6. Sở Tài chính: Tuỳ vào khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế

- Thường xuyên có văn bản nhắc nhở các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, nhất là công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý các sự cố, các yếu tố nguy hiểm, các yếu tố có hại có thể gây tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý quan tâm, đầu tư cải tiến công nghệ, cải thiện môi trường lao động.

- Tăng cường việc đề xuất, phối hợp kiểm tra chuyên đề về an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý đồng thời hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất các vụ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ làm công tác lao động của cấp huyện và cấp xã, cho người sử dụng lao động và người lao động của các doanh nghiệp, cơ sở sản

xuất kinh doanh, người lao động tự do (người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động) trên địa bàn quản lý.

- Thường xuyên có văn bản nhắc nhở các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, nhất là công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý các sự cố, các yếu tố nguy hiểm, các yếu tố có hại có thể gây tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, tham mưu điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; các phòng;
- Lưu: VT, KGVX (Ch-25).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh